

ÔN TẬP TIẾNG VIỆT TUẦN 10

I. NỘI DUNG

- Ôn luyện đọc và trả lời nội dung bài đọc
- Ôn luyện các từ chỉ đặc điểm, dấu chấm hỏi, mở rộng vốn từ đồ vật
- Ôn luyện quy tắc chính tả : ay/ây, âc/ât

II. Luyện đọc văn bản sau:

Ai cho trái ngọt?

Thấy cây táo trong vườn sai trĩu quả, Mai hái một quả ăn và nói:

- Cảm ơn bạn vì đã cho tớ quả ngọt.

Bỗng một giọng nói vọng tới:

- Sao cô không cảm ơn tôi?

Mai giật mình hỏi:

- Ai đây?
- Tôi là nước. Tôi tưới cho cây táo tốt tươi.
- Còn tôi nữa. – Một giọng khác xen vào.
- Tôi là đất. Tôi nuôi dưỡng cây táo lớn lên.
- Tôi sưởi ấm để quả táo chín ngọt. Tôi là ánh nắng.

Bé Mai vui vẻ:

- Cảm ơn bạn nước, đất và ánh sáng. Nhờ các bạn và cây táo mà tớ có quả ngon để ăn.

Theo Phạm Thị Thu

III. Đọc thầm bài “Ai cho trái ngọt?” rồi khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng nhất:

Câu 1: Cây táo trong vườn thế nào?

- A. Cây táo trong vườn ít quả.
- B. Cây táo trong vườn sai trĩu quả.

C. Cây táo trong vườn thấp bé.

Câu 2: Mai hái quả táo ăn và nói gì?

- A. Cảm ơn bạn vì đã cho tớ quả ngọt.
- B. Cảm ơn bạn vì đã cho tớ nước ngọt.
- C. Cảm ơn bạn vì đã cho tớ nhiều thức ăn.

Câu 3: Thấy cây táo sai trĩu quả, Mai đã làm gì?

- A. Hái ăn
- B. Ngắm nhìn
- C. Ngửi mùi thơm

Câu 4: Khi biết được sự giúp sức của các bạn cho cây táo, bạn Mai đã làm gì?

- A. Cảm ơn bạn nước và đất.
- B. Cảm ơn cây táo và ánh nắng.
- C. Cảm ơn đất, nước và ánh nắng.

Câu 5: Đất đã làm gì để cây táo mau lớn?

- A. Tưới cho cây tốt tươi.
- B. Nuôi dưỡng cây lớn lên.
- C. Sưởi ấm để quả chín.

Câu 6: Từ “chín ngọt” là từ chỉ gì?

- A. Chỉ sự vật
- B. Chỉ hoạt động
- C. Chỉ đặc điểm

Câu 7: Câu nào sử dụng đúng dấu chấm hỏi ?

- A. Chiếc xe hơi màu xanh ?
- B. Chiếc xe hơi màu gì ?
- C. Chiếc xe hơi chạy nhanh ?

Câu 8: Dòng nào nêu đúng tên đồ dùng gia đình?

- A. Ti vi, máy giặt, lọ hoa, búp bê .
- B. Máy giặt, tủ lạnh, quả bóng, lọ hoa.
- C. Máy giặt, tủ lạnh, bộ nôi, lọ hoa.

Câu 9: Các từ “ nôi bật, bậc cửa, bầy chim, trưng bày” được viết:

A. Đúng chính tả

B. Sai chính tả

C. Cả A và B

Câu 10: Câu “Cái lọ dùng để làm gì? là :

A. Câu trả lời.

B. Câu hỏi.

C. Câu giới thiệu.

ĐÁP ÁN TIẾNG VIỆT TUẦN 10

CÂU	ĐÁP ÁN
1	B
2	A
3	A
4	C
5	B
6	C
7	B
8	C
9	A
10	B